

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/DS-PT
Ngày: 19&22-01-2018
V/v tranh chấp “Bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phượng

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Huyền Trân

Ông Hoàng Ngọc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Kiên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 và ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2017/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2017, về tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 119/2017/DS-ST, ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện PC bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 219/2017/QĐPT ngày 17/11/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1947, có mặt.

1.2. Bà Huỳnh Kim Ph, sinh năm 1974, có mặt.

Cùng địa chỉ cư trú: Số 138, tổ 6, ấp BC, xã BL, huyện PC, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Trương Tâm Tr, sinh năm 1980. Địa chỉ cư trú: Số 300, tổ 9, ấp BC, xã BL, huyện PC, tỉnh An Giang, có mặt.

2.2. Ông Phan Quang L, sinh năm 1980. Địa chỉ cư trú: Số 137, tổ 6, ấp BC, xã BL, huyện PC, tỉnh An Giang, có mặt.

2.3. Ông Lê Văn G, sinh năm 1975. Địa chỉ cư trú: Số 133, tổ 6, ấp Bình Lộc, xã BC, huyện PC, tỉnh An Giang, có mặt.

3. *Người làm chứng*: Ông Lê Văn Kh, sinh năm 1975. Nơi công tác: Công an huyện PC, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 4 năm 2016, các nguyên đơn bà Phạm Thị Th và bà Huỳnh Kim Ph trình bày như sau:

Gia đình bà Th, bà Ph có tranh chấp đất với gia đình ông Trương Tâm Tr, vụ việc đang được Gi quyết. Sáng ngày 09/6/2015, vợ chồng ông Tr cùng những người khác (trong đó có ông L, ông G) tiến hành đổ cát đá và xây dựng trên đất đang tranh chấp nên bà Ph đi trình báo chính quyền địa phương, bà Th thì ở nhà xem xét sự việc. Bà Th can ngăn không cho xây dựng thì ông Tr lớn tiếng mắng chửi, ông G dùng thùng đang chứa đầy đá đẩy mạnh vào ngực bà Th làm bà Th té ngã. Bà Ph về nhà thấy sự việc nên chạy đến can ngăn và đỡ bà Th ngồi dậy. Lúc này, bà Ph bị G dùng chân đá vào hông trái và quy xuống; ông L từ trong nhà chạy ra dùng tay đánh mạnh liên tục vào đầu, mặt, lưng bà Ph; ông Tr cũng chạy đến dùng tay đấm mạnh vào trán, đầu làm bà Ph choáng váng. Bà Th đứng dậy kêu cứu thì bị ông L xoay ngang đấm mạnh vào ngực làm Th té xuống, L tiếp tục nắm hai tay Th và dùng sức thực mạnh làm cùi trỏ bà Th đánh mạnh vào bụng bà Th, rồi Tr chạy qua dùng chân đá vào lưng bà Th làm bà Th ngất xỉu. Thấy bà Th xỉu, bà Ph đến đỡ đầu bà Th lên thì bị Tr dùng tay tán mạnh vào đầu, khi Tr định dùng gạch đánh tiếp vào đầu Ph thì được ông Kh can thiệp và trình báo Công an xã BL, sự việc mới dừng lại. Sau đó, bà Th và bà Ph được gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang đến ngày 15/6/2015 thì xuất viện.

Quá trình điều trị tại bệnh viện từ ngày 09/6/2015 đến ngày 15/6/2015 thì bà Th, bà Ph được hai người thân chăm sóc là bà Lê Thị A (con bà Th) và bà Lê Thị T (chị chồng bà Ph). Sau khi xuất viện, sức khỏe bà Th, bà Ph vẫn chưa hồi phục nên tiếp tục khám và điều trị ở bác sĩ tư, bệnh viện Nhật Tân, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Công an xã BL, ông Tr, ông L, ông G thừa nhận có hành vi gây thương tích nhưng không đồng ý bồi thường cho bà Th, bà Ph và bị xử phạt vi phạm hành chính. Nay, bà Th, bà Ph yêu cầu như sau:

1. Bà Phạm Thị Th yêu cầu ông Trương Tâm Tr, ông Phan Quang L, ông Lê Văn G liên đới bồi thường các khoản:

- Bồi thường chi phí điều trị, phục hồi sức khỏe với số tiền: 4.450.502 đồng.

- Bồi thường thu nhập thực tế bị mất cho người chăm sóc bà Th (bà Lê Thị A) trong thời gian điều trị từ ngày 09/6/2015 đến ngày 15/6/2015 với số tiền: 200.000đ/ngày x 7 ngày = 1.400.000 đồng.

- Bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

2. Bà Huỳnh Kim Ph yêu cầu ông Trương Tâm Tr, ông Phan Quang L, ông Lê Văn G liên đới bồi thường các khoản:

- Bồi thường chi phí điều trị, phục hồi sức khỏe với số tiền: 6.604.627 đồng.

- Bồi thường thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị, phục hồi sức khỏe 4 tháng (120 ngày) với số tiền: 200.000đ/ngày x 120 ngày = 24.000.000 đồng.

- Bồi thường thu nhập thực tế bị mất cho người chăm sóc bà Ph (bà Lê Thị T) trong thời gian điều trị từ ngày 09/6/2015 đến ngày 15/6/2015 với số tiền: 200.000đ/ngày x 7 ngày = 1.400.000 đồng.

- Bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Theo bản tự khai ngày 14 tháng 11 năm 2016, lời trình bày của bị đơn Trương Tâm Tr tại biên bản hòa Gi, đối chất như sau:

Ngày 09/6/2015 ông Tr thuê thợ hồ làm lại sân nhà thì bà Th, bà Ph chửi ông Tr. Sau đó, bà Th, bà Ph mỗi người cầm 01 khúc cây dài khoảng 01m qua nhà ông Tr đánh những người làm hồ. Bà Th đánh G trong lúc G đang xúc cát thì bị trượt chân té xuống đồng cát, bà Ph liền đánh G tiếp thì L kịp thời ngăn lại dùng tay gạt ra bà Ph (B) té xuống đồng đá (đá loại 1 – 2). Lúc này, bà Th gặp ai đánh đó vừa đánh vừa chửi thì mấy người thợ hồ ngăn lại và bà Th chộp ngực ông Tr nên ông Tr dùng tay gạt bà Th ra té xuống đồng đất. Bà Ph phía sau xông tới đánh thẳng vào ông Tr nên ông Tr dùng tay quơ tứ tung trúng vào mặt Phúc thì mọi người can ra. Bà Ph tiếp tục dùng gạch thẻ ném ông Tr nhưng không trúng, bà Ph tiếp tục dùng gạch thẻ ném nữa thì ông Tr liền cầm gạch thẻ để tự vệ và có anh công an huyện can ngăn thì bà Ph mới dừng lại, công an xã mời về làm việc. Ông Tr không đồng ý với yêu cầu bồi thường của bà Ph, bà Th. Vì ông Tr cho rằng không đánh bà Ph, bà Th nên không đồng ý bồi thường các khoản chi phí mà bà Ph, bà Th yêu cầu.

Bị đơn ông Phan Quang L trình bày ý kiến tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa Gi và đối chất như sau:

Ông Tr có mượn ông L đến làm hồ tại nhà ông Tr vào khoảng 09 giờ sáng ngày 09 tháng 6 năm 2015, đang đổ cát tiến hành tráng hồ, lót gạch thẻ sân nhà ông Tr. Lúc này bà Th và con dâu bà Th (tên Ph, tên gọi ở nhà là B) cả hai đều cầm cây (loại cây gỗ, kích thước dài khoảng 8 tấc, đường kính cỡ cùm tay) đi băng vào chỗ sân nhà ông Tr đánh G, bà Th cầm cây đánh G trước, ông L nghe cái cốp quay qua nhìn thấy bà Th tiếp tục đối tới đánh G nhưng không trúng và tự té ngã xuống. Lúc này, bà Ph (B) đi từ phía sau bà Th tiếp tục đối tới đánh G nữa thì ông L nhào ra đỡ và gạt tay ngang thì bà Ph (B) té xuống, bà Th ngồi dậy nắm cổ áo sau lưng của ông L và ông L giãy nên bà Th giuộc tay ra, ngay lúc này có C, Nh, N túa ra can ngăn; bà Th ôm chân ông C cản thì ông N nói “Tui, tui” nên bà Th buông ra. Lúc la um xùm thì ông Tr từ trong nhà đi ra thì bà Ph (B) cầm gạch thẻ chọi ông Tr, còn ông Tr có đánh lại bà Ph (B) hay không thì ông L không thấy. Lúc này công an đến mời về Công an xã BL lấy khai, đến Công an huyện PC mời lấy lời khai. Tôi không đánh bà Ph, không đánh bà Th nên không đồng ý bồi thường toàn bộ các khoản tiền do bà Ph, bà Th yêu cầu, tôi không liên can gì việc đánh nhau.

Bị đơn ông Lê Văn G trình bày ý kiến tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa Gi như sau:

Ngày 09/6/2015, ông Tr có mượn ông G đến làm hồ để tráng sân nhà ông Tr. Khoảng 09 giờ sáng, ông G đang đổ cát, đá tiến hành tráng hồ, lót gạch thê sân nhà ông Tr thì bà Ph, bà Th cầm hai cây loại cây gỗ bạch đàn đi qua gần tới thì mọi người làm hồ chung la lên “Bà Th, bà Ph qua đánh mày kia” thì tôi nhìn lên thì thấy hai bà qua gần tới, bà Th cầm cây gỗ bạch đàn bằng tay mặt (tay phải) đánh ông G nhưng ông G né nên mới trúng cái leng nghe cái cốp thì lúc này bà Ph cũng chồm tới đánh ông G tiếp nhưng chưa trúng thì L từ phía trong nhà chạy ra can ngăn, xô ông G ra ngoài. Lúc này, ông G đứng thần thờ một lát rồi ông G đi về nhà. Từ đó về sau ông G không biết gì thêm. Ông G không đồng ý bồi thường toàn bộ các khoản tiền mà bà Ph, bà Th yêu cầu bồi thường. Lý do, bà Th qua đánh ông G trước trong lúc ông G đang làm hồ cho ông Tr.

Tại phiên tòa:

- Các nguyên đơn bà Phạm Thị Th, bà Huỳnh Kim Ph (B) vẫn giữ yêu cầu khởi kiện đối với các bị đơn Trương Tâm Tr, Phan Quang L, Lê Văn G.

+ Bà Th trình bày: Do bà Th đang khom người giựt lấy thùng hồ nên ông G ụp thùng hồ vào ngực bà Th làm bà Th té xuống, bà Ph đến đỡ bà Th lên thì bị ông L chạy ra đánh vào vùng đầu, mặt, vai của bà Ph nên bà Th la lên thì ông Tr chạy lại đá vào lưng bà Th nhưng bà Th không biết có ai nhìn thấy hay không thì bà Th không biết. Do vậy, bà Th vẫn giữ yêu cầu ông Tr, ông L, ông G liên đới bồi thường chi phí điều trị, phục hồi sức khỏe với số tiền: 4.450.502 đồng; bồi thường thu nhập thực tế bị mất cho người chăm sóc bà Th (bà Lê Thị A) trong thời gian điều trị từ ngày 09/6/2015 đến ngày 15/6/2015 với số tiền: 200.000đ/ngày x 7 ngày = 1.400.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

+ Bà Ph trình bày: Trong lúc bà Ph khom người đỡ bà Th thì bị ông G dùng chân đá vào hông phải của bà Ph làm bà Ph té xuống, vừa đứng lên được thì ông L chạy đến đánh vào vùng mặt, vai, tai của bà Ph thì được N đẩy bà Ph ra can ngăn. Lúc này, ông Tr chạy lại tát vào mặt bà Ph 01 tát, dùng chân đá bà Th và ông Tr tiếp tục tát vào mặt bà Ph thêm 01 tát nhưng bà Ph không biết có ai nhìn thấy hay không thì bà Ph không biết. Do vậy, bà Ph vẫn giữ yêu cầu ông Tr, ông L, ông G liên đới bồi thường chi phí điều trị, phục hồi sức khỏe với số tiền: 6.604.627 đồng; bồi thường thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị, phục hồi sức khỏe 4 tháng (120 ngày) với số tiền: 200.000đ/ngày x 120 ngày = 24.000.000 đồng; bồi thường thu nhập thực tế bị mất cho người chăm sóc bà Ph (bà Lê Thị T) trong thời gian điều trị từ ngày ngày 09/6/2015 đến ngày 15/6/2015 với số tiền: 200.000đ/ngày x 7 ngày = 1.400.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

- Các bị đơn ông Tr, ông L, ông G đều trình bày ý kiến phản đối, không thừa nhận hành vi gây thương tích cho bà Ph, bà Th. Riêng ông Tr chỉ thừa nhận có tát vào mặt bà Ph 01 tát. Các bị đơn ông Tr, ông L, ông G đều không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn bà Th, bà Ph.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 119/2017/DS-ST, ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện PC đã tuyên xử:

Căn cứ vào:

- Khoản 6 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 307; Khoản 1 Điều 604; Điều 606; Điều 607; Điều 609; Điều 617 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Khoản 6 Điều 11; khoản 4 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, Gm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kim Ph:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Kim Ph đối với ông Trương Tâm Tr.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Kim Ph đối với ông Phan Quang L, ông Lê Văn G.

- Buộc ông Trương Tâm Tr có trách nhiệm bồi thường cho bà Huỳnh Kim Ph số tiền 3.652.500 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Th:

- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Th đối với ông Trương Tâm Tr, ông Phan Quang L, ông Lê Văn G.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Các nguyên đơn Phạm Thị Th, bà Huỳnh Kim Ph thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Trương Tâm Tr phải chịu 200.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, nguyên đơn bà Phạm Thị Th và bà Huỳnh Kim Ph kháng cáo toàn bộ nội dung Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện PC.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bà Th, bà Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý đến khi xét xử; các đương sự cũng đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật.

Về nội dung:

- Đối với yêu cầu của bà Ph: Không có căn cứ chứng minh ông G, ông L đánh bà Ph, nên không có cơ sở buộc ông L và ông G có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Ph. Ông Tr thừa nhận có tát bà Ph một cái, cấp sơ thẩm buộc ông Tr có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Ph là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào quy định của pháp luật thì các chi phí hợp lý cho việc điều trị của bà Ph được chấp nhận là 7.305.000đồng, cấp sơ thẩm xác định ông Tr, bà Ph đều có lỗi nên mỗi bên phải chịu thiệt hại 50%, buộc ông Tr phải bồi thường cho bà Ph 3.652.5000đ là có căn cứ, bà Ph kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới nên không có cơ sở xem xét.

- Đối với yêu cầu của bà Th: Bà Th trình bày bị ông Tr đá vào lưng, căn cứ vào giấy chứng nhận thương tích thì bà Th không bị thương tích phía sau lưng, ông Tr không thừa nhận có đánh bà Th, nên không có căn cứ buộc ông Tr bồi thường cho bà Th. Như vậy, có sự tác động từ phía ông G, ông L mới gây thương tích cho bà Th tại vùng ngực và phù hợp với lời trình bày của bà Th, bà Ph; ông G, ông L trình bày không tham gia đánh bà Th là không có cơ sở. Cấp sơ thẩm nhận định thương tích của bà Th 1% nhưng lại loại trừ trách nhiệm của ông G, ông L là thiếu sót, đề nghị sửa Bản án sơ thẩm buộc ông G, ông L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Th. Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án các chi phí hợp lý cho việc điều trị của bà Th là 5.014.674đồng, xét về mức độ lỗi thì hai bên đều có lỗi như nhau, do đó mỗi bên phải chịu thiệt hại 50%, do đó ông G, ông L phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Th số tiền 2.507.337đồng.

Về án phí: Bà Th được miễn án phí theo quy định của pháp luật, ông G, ông L phải chịu 200.000đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, phúc xử: Không chấp nhận kháng cáo của bà Ph, chấp nhận kháng cáo của bà Th, sửa Bản án sơ thẩm, buộc ông G, ông L phải liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Th 2.507.337đồng; ông G, ông L phải chịu 200.000đồng án phí dân sự; các phần còn lại của Bản án sơ thẩm vẫn giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Kim Ph, bà Phạm Thị Th:

Bà Th, bà Ph khai: Do Gia đình của bà Th có tranh chấp đất với gia đình của ông Trương Tâm Tr, nên sáng ngày 09/6/2015 Khi thấy nhà của Trương Tâm Tr có nhiều thợ hồ trong đó có Phan Quang L, Lê Văn G đang đổ cát đá xây dựng thì bà Th và bà Ph đi đến phân đất tranh chấp cự cãi, can ngăn không cho xây dựng, bà Th giật thùng hồ của G nên G dùng thùng hồ chứa đầy đá đẩy mạnh vào người bà Th làm bà Th té ngã; bà Ph đỡ bà Th dậy thì bị G dùng chân đá vào hông trái, trong lúc đó L từ trong nhà chạy ra dùng tay đánh mạnh liên tục vào đầu, lưng, mặt của bà Ph; Tr chạy đến dùng tay đấm mạnh vào trán, đầu của bà Ph, bà Th kêu cứu thì bị L xoay ngang đấm mạnh vào ngực làm bà Th ngã; L tiếp tục nắm hai tay bà Th và dùng sức thụt mạnh làm khuỷu tay bà Th đánh mạnh vào bụng bà Th; Tr chạy qua dùng chân đá vào lưng bà Th làm bà Th gất xỉu, còn bà Ph thì bị Tr dùng tay tát mạnh vào đầu.

Các bị đơn Tr, L, G không thừa nhận có hành vi đánh bà Th, bà Ph, riêng ông Tr chỉ thừa nhận có tát bà Ph một cái vào mặt. Quá trình làm việc tại Công an xã BL, huyện PC, tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm thì Tr, L, G đều khai G đang xúc cát thì bị bà Th cầm cây đánh nhưng ông G tránh được, bà Th tự trượt chân té ngã, bà Ph cầm cây đánh G thì L gạt tay Ph làm Ph ngã xuống đồng đá, bà Th định nắm cổ áo của Tr thì Tr bất ngờ dùng tay phải gạt tay bà Th ra làm bà Th ngã.

Xét thấy: Tại hiện trường vào khoảng 09 giờ ngày 09/6/2015 gồm có bà Th, bà Ph, ông Tr, ông L, ông G và 3 người thợ hồ khác là Trương Đình C, Thái Văn N, Lê Văn Nh; các ông C, N, Nh không tham gia ẩu đả mà chỉ can ngăn, còn lại các nguyên đơn và bị đơn tham gia ẩu đả với nhau. Ngoài việc ông Tr chỉ thừa nhận có tát bà Ph 1 cái, còn ông L, ông G đều không thừa nhận có đánh, đá bà Ph, mà thương tích của bà Ph là do bà Ph tự ngã vào đồng cát, đá có tại hiện trường gây nên.

Tuy nhiên, qua xem xét giấy chứng nhận thương tích số 619/15 KHTH/CN ngày 15/6/2015 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cho bà Huỳnh Kim Ph, thì bà Ph được chẩn đoán đa chấn thương mô mềm, tình trạng lúc vào viện: Bầm lưng (T) 5 x 6cm, đau đầu, tai (T), chóng mặt, đối chiếu với lời khai của các bị đơn cho rằng bà Ph tự ngã nên bị thương tích như trên là không có cơ sở thuyết phục. Bà Ph khai bị L dùng tay đánh vào đầu, lưng, mặt; Tr dùng tay đánh vào mặt là hoàn toàn phù hợp với chẩn đoán và tình trạng của bà Ph được ghi nhận tại giấy chứng nhận thương tích số 619/15 KHTH/CN ngày 15/6/2015 của Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang. Riêng việc bà Ph khai bị G dùng chân đá vào hông trái nhưng không có chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở xác định ông G có hành vi gây thương tích cho bà Ph.

Đối với bà Phạm Thị Th, các bị đơn cũng không thừa nhận có đánh bà Th, cũng cho rằng thương tích của bà Th là do bà Th tự ngã mà không có sự tác động của các bị đơn. Căn cứ vào giấy chứng nhận thương tích số 620/15 KHTH/CN ngày 15/6/2015 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cho bà Phạm Thị Th, thì bà Th được chẩn đoán đa chấn thương đầu và ngực (T), tình trạng thương tích lúc vào viện: Lói ngực (T), đau lói ngực, bầm ngực (T) 05 x

06cm, bầm đỉnh (T), XQ tràn máu màng phổi (P) (T) ít. Bà Th khai bị G dùng thùng hồ đang chưa đầy đá đẩy làm bà ngã ngửa, bị L đâm vào ngực làm bà Th ngã, Tr dùng chân đá vào lưng bà Th hoàn toàn phù hợp với chẩn đoán và tình trạng của bà Th được ghi nhận tại giấy chứng nhận thương tích số 619/15 KHTH/CN ngày 15/6/2015 của Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang, các bị đơn khai thương tích của bà Th là do bà Th tự ngã là không phù hợp với thực tế, vì nếu bà Th tự ngã thì không thể có các thương tích bầm ngực, đau lói ngực, bầm ngực, tràn máu màng phổi như được ghi nhận trong giấy chứng nhận thương tích trên.

Ngoài ra, lời khai của bà Th, bà Ph còn được chứng minh bằng khai của các nhân chứng Lê Ngọc D (BL 197), Đặng Hiếu D1 (BL193) do Công an xã BL, huyện PC lập: Ông Lê Ngọc D khai “Đang ngồi quán caphe La Cà cặp vách nhà Tr, thấy bà Th và con dâu cầm 2 khúc cây bạch đàn đi qua sân nhà Tr, bà Th cầm khúc cây đánh vào cây leng của tên G. Lúc này tên Quang L đứng đối diện và dùng chân đạp vào người bà Th một cái, bà Th té ngửa ra, lúc này tên Tr đứng cách bà Th khoảng 2m dùng hai tay bóp cổ bà Th và trấn xuống cát,... trong lúc đó B (Ph) là con dâu bà Th nói đất của mẹ chồng đang tranh chấp sao mấy ông đồ hồ hoài vậy thì tên Quang L tiếp tục đánh hai bạt tay vào mặt của Ph”.

Ông Đặng Hiếu D1 khai: “Đang uống caphe tại quán caphe La Cà với V và D cách nhà Tr 5-6m nên nhìn thấy rõ sự việc, thấy bà già và người phụ nữ cầm hai khúc cây dài đi qua, bà già cầm khúc cây đánh vào tên xúc cát, tên này giơ leng lên đỡ và dùng tay xô ngã bà già ngửa ra đồng cát, sau đó người phụ nữ đi vào thì bị tên Tr dùng tay đánh 2 cái vào mặt, ... lúc này bà già đứng lên chạy qua đồng cát phía dưới thì tên Tr đứng phía sau lưng mấy người đứng hàng rào không cho bà già xông vào, lúc này tên Tr dùng tay phải đẩy vào cổ bà già té, vừa té thì tên Tr tiếp tục dùng chân phải đạp vào chân bà già”.

Hơn nữa, căn cứ vào Báo cáo số 91/BC-CAX ngày 22/6/2015, Báo cáo tóm tắt và đề xuất xử lý ngày 23/9/2015 và Báo cáo kết thúc hồ sơ ngày 23/9/2015 của Công an xã BL, huyện PC (BL 179, 180, 185, 187) thì điều xác định “Tên Quang L đứng gần đó dùng chân đạp vào người bà Th 1 cái làm bà Th té xuống đồng cát, lúc này ông Tr dùng hai tay bóp cổ bà Th đè xuống đồng cát, bà Th bất tỉnh, lúc này tên Nhân ôm tên Tr can ngăn, trong lúc đó bà Ph nói tui mà làm hồ có liên quan gì mà đánh mẹ chồng tao, tên Quang L tiếp tục đánh hai bạt tay vào mặt của Phúc”.

Các nhân chứng Trương Đình C, Thái Văn N, Lê Văn Nh họ đều khai phù hợp với lời khai của các bị đơn, nhưng xét thấy những người này là người làm công cho Tr, lời khai của các nhân chứng không phù hợp với thực tế của vụ việc nên lời khai của họ không khách quan, do vậy lời khai của các nhân chứng C, N, Nh là không thuyết phục.

Như vậy, mặc dù các bị đơn không thừa nhận có hành vi đánh bà Th, bà Ph, nhưng căn cứ vào các chứng cứ đã được phân tích ở trên đã có đủ cơ sở xác định ông Tr, ông L có hành vi đánh vào mặt bà Ph; Các ông Tr, L, G có hành vi

hành vi xô ngã, đánh, đập, đá vào cơ thể của bà Th, căn cứ vào các kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 28/7/2015 của Tổ chức Giám định pháp y tỉnh An Giang thì bà Th, bà Ph mỗi người bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 1%. Cấp sơ thẩm xác định Tr có dùng tay tát vào mặt bà Ph 1 tát nên chỉ buộc Tr phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Ph, mà không buộc L cùng liên đới bồi thường cho bà Ph là gây ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp bà Ph. Đối với bà Th cấp sơ thẩm nhận định không có cơ sở xác định Tr, L, G có hành vi gây tổn thương cơ thể cho bà Th, không chấp nhận yêu cầu của bà Th là chưa xem xét đánh giá toàn diện các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của bà Th.

Từ những nhận định trên xét thấy kháng cáo của bà Ph, bà Th là có cơ sở chấp nhận, vì vậy cấp sơ thẩm cần phải sửa Bản án sơ thẩm theo hướng buộc L, Tr phải có trách nhiệm bồi thường các chi phí hợp lý cho việc chữa trị các thương tích do họ gây nên cho bà Ph và buộc L, Tr, G phải có trách nhiệm bồi thường các chi phí hợp lý cho việc chữa trị các thương tích do họ gây nên cho bà Th.

[2] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà Ph:

Bà Ph yêu cầu người có hành vi gây thương tích phải thường các chi phí điều trị là có căn cứ, tuy nhiên trong các chi phí mà bà Ph yêu cầu có chi phí hợp lý, có chi phí không hợp lý nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản sau:

- Chi phí chữa bệnh có hóa đơn chứng từ hợp lệ, có chỉ định của Bác sĩ từ ngày nhập viện 09/6/2015 đến khi xuất viện ngày 15/6/2015 và tái khám vào ngày 23/6/2015 là: 2.777.635đồng.

- Thiệt hại về thu nhập trong thời gian điều trị từ ngày 09/6/2015 đến ngày xuất viện 15/6/2015 là 7 ngày, thời gian phục hồi sức khỏe 7 ngày, tổng cộng là 14 ngày x 200.000đồng/ngày = 2.800.000đồng.

- Thu nhập của người nuôi bệnh 100.000đồng/ngày x 7 ngày = 700.000đồng.

- Tổn thất tinh thần một tháng lương cơ bản bằng 1.300.000đồng

- Về tiền xe chuyển viện, mặc dù bà Ph tự thuê nhưng bà Ph bị Tr, L gây thương tích và thực tế bà Th, bà Ph có điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang, chi phí bà Ph thuê xe 1.000.000đồng là phù hợp với thực tế hiện nay, do đó chi phí này của bà Ph được chấp nhận.

Tổng cộng chi phí hợp lý cho việc chữa bệnh của bà Ph là 8.577.635đồng. Tuy nhiên, căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ thì bà Ph có một phần lỗi là cầm cây sang nhà ông Tr gây sự trước, nên mỗi bên phải chịu mức độ lỗi là 50% trên tổng số tiền 8.577.635đồng, như vậy buộc các ông Tr, L phải liên đới bồi thường cho bà Ph 4.288.800đồng.

[3] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà Th:

Cũng như bà Ph, bà Th yêu cầu các bị đơn phải bồi thường các chi phí điều trị là có căn cứ, nhưng trong các chi phí mà bà Th yêu cầu có chi phí hợp lý, có chi phí không hợp lý nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản sau:

- Chi phí chữa bệnh có hóa đơn chứng từ hợp lệ, có chỉ định của Bác sĩ từ ngày nhập viện 09/6/2015 đến khi xuất viện ngày 15/6/2015 và tái khám vào ngày 23/6/2015 là 2.840.862đồng.

- Thu nhập của người nuôi bệnh: Bà Lê Thị A là người chăm sóc bà Th trong thời gian điều trị có lời khai: Bà A nấu cơm cho cá ăn, trong thời gian đi chăm sóc bà Th thì thuê người khác nấu cơm với giá 200.000đồng/ngày x 7 ngày = 1.400.000đồng, do đó chấp nhận chi phí cho người nuôi bệnh là 1.400.000đồng.

- Tồn thất tinh thần một tháng lương cơ bản bằng 1.300.000đồng.

Tổng cộng chi phí hợp lý cho việc chữa bệnh của bà Th là 5.540.862đồng. Tuy nhiên, bà Th cũng có một phần lỗi là cầm cây sang nhà ông Tr gây sự trước nên bà Th phải chịu mức độ lỗi là 50% trên tổng số tiền 5.540.862đồng, do đó buộc các ông Tr, L, G phải liên đới bồi thường cho bà Th 2.770.431đồng.

Riêng các hóa đơn bán lẻ tại các hiệu thuốc, phiếu chụp CT scanner, XQ bà Th, bà Ph tự mua, tự chụp tại các cơ sở y tế từ sau ngày tái khám mà không có sự chỉ định của Bác sĩ, không thể hiện mua thuốc điều trị bệnh gì là không hợp lệ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận các yêu cầu bồi thường này của bà Th, bà Ph.

[4] Sửa Bản án sơ thẩm về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Trương Tâm Tr, ông Phan Quang L, ông Lê Văn G phải chịu 200.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc ông Trương Tâm Tr, ông Phan Quang L phải chịu 214.400đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị Th, bà Huỳnh Kim Ph không phải chịu án phí sơ thẩm.

[5] Về án phí phúc thẩm:

Bà Phạm Thị Th, bà Huỳnh Kim Ph không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Điều 307; Khoản 1 Điều 604; Điều 606; Điều 607; Điều 609; Điều 617 Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Khoản 6 Điều 11; khoản 4 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa

án; Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Phạm Thị Th, bà Huỳnh Kim Ph.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 119/2017/DS-ST, ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện PC.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kim Ph về yêu cầu ông Trương Tâm Tr, ông Phan Quang L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kim Ph về yêu cầu ông Lê Văn G bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Th về yêu cầu ông Trương Tâm Tr, ông Phan Quang L, Lê Văn G phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc các ông Trương Tâm Tr, Phan Quang L phải liên đới bồi thường cho bà Huỳnh Kim Ph 4.288.800đồng (Bốn triệu hai trăm tám mươi tám nghìn tám trăm đồng).

Buộc các ông Trương Tâm Tr, Phan Quang L, Lê Văn G phải liên đới bồi thường cho bà Phạm Thị Th 2.770.431đồng (Hai triệu bảy trăm bảy mươi nghìn bốn trăm ba mươi một đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Trương Tâm Tr, ông Phan Quang L, ông Lê Văn G phải chịu 200.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc ông Trương Tâm Tr, ông Phan Quang L phải chịu 214.400đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị Th, bà Huỳnh Kim Ph không phải chịu án phí sơ thẩm.

- Về án phí phúc thẩm:

Bà Phạm Thị Th, bà Huỳnh Kim Ph không phải chịu án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND - AG;
- TAND - PC;
- THA - PC;
- Các đương sự;
- Văn phòng;
- Phòng KTNV-THA;
- Tòa Dân Sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Phượng